

Các đề tổng hợp thi cuối kì:

Đề 1

Câu 1: Nhà nước nào mà Lênin gọi là “nửa nhà nước”

- A. Nhà nước XHCN
- B. Nhà nước chủ nô
- C. Nhà nước phong kiến
- D. Nhà nước tư sản

Đáp án đúng: A

Câu 2: Chọn ý đúng trong các ý sau về nhà nước

- A. Đến giai đoạn cao của xã hội cộng sản chủ nghĩa nhà nước là nửa nhà nước
- B. Đến giai đoạn cao của xã hội cộng sản chủ nghĩa nhà nước tự tiêu vong
- C. Đến giai đoạn cao của xã hội cộng sản chủ nghĩa nhà nước vẫn còn là nhà nước kiểu mới
- D. Đến giai đoạn cao của xã hội cộng sản chủ nghĩa nhà nước vẫn sẽ còn duy trì

Đáp án đúng: B

Câu 3: Nguyên tắc phân phối trong giai đoạn cao của hình thái cộng sản chủ nghĩa là?

- A. Làm theo năng lực, hưởng theo lao động
- B. Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
- C. Làm ít hưởng ít, làm nhiều hưởng nhiều
- D. Tất cả các câu đều sai

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 52) Mục đích cao nhất, cuối cùng của những cải tạo xã hội chủ nghĩa là thực hiện nguyên tắc: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu

Câu 4: Sự ra đời và phát triển của giai cấp công nhân hiện đại gắn liền với sự ra đời và phát triển của?

- A. Công trường thủ công
- B. Cả A, B, C đều sai
- C. Nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa
- D. Sản xuất thủ công

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 27)

Câu 5: Trong chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân có các đặc trưng trên bao nhiêu phương diện cơ bản?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 60, 61)

Câu 6: Một số thuật ngữ khác nhau được C.Mác và Ph.Ăngghen sử dụng có nghĩa tương đồng với khái niệm giai cấp công nhân là?

- A. Cả 3 đều đúng
- B. Giai cấp công nhân hiện đại
- C. Giai cấp công nhân đại công nghiệp
- D. Giai cấp vô sản

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 27)

Câu 7: Nguyên nhân nhận thức cho sự tồn tại của tín ngưỡng, tôn giáo là?

- A. Con người huy động sức mạnh của thần linh
- B. Con người sợ sệt thần linh
- C. Sự tuyệt đối hóa, sự cường điệu mặt chủ thể của nhận thức con người, biến cái nội dung khách quan thành cái siêu nhiên, thần thánh

D. Tất cả các câu đều sai
Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 115)

Câu 8: Cách sắp xếp nào sau đây đúng về sự xuất hiện của các tộc người trong lịch sử?

- A. Bộ lạc, thị tộc, bộ tộc, dân tộc
- B. Bộ tộc, bộ lạc, thị tộc, dân tộc
- C. Khác
- D. Thị tộc, bộ lạc, bộ tộc, dân tộc

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 105)

Câu 9: Dân tộc ở Châu Á hình thành khi nào?

- A. Khi chủ nghĩa tư bản phát triển
- B. Khi cộng đồng hợp sức chống thiên tai và giặc ngoại xâm
- C. Khi ý thức dân tộc trở dậy
- D. Tất cả các câu đều đúng

Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 196) Ở phương Đông, dân tộc được hình thành trên cơ sở một nền văn hóa, một tâm lý dân tộc đã đạt tới một mức độ nhất định.

Câu 10: Một trong những vai trò của gia đình?

- A. Gia đình là cội nguồn của nhân cách
- B. Gia đình là nơi nuôi dưỡng tình cảm và lý trí
- C. Gia đình là tế bào của xã hội
- D. Tất cả các câu đều đúng

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 129 – 131)

Câu 11: Phương pháp đặc trưng và đặc biệt quan trọng đối với chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?

- A. Phương pháp có tính liên ngành, tổng hợp
- B. Phương pháp kết hợp logic và lịch sử
- C. Phương pháp nghiên cứu cụ thể
- D. Phương pháp so sánh

Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 23)

Câu 12: Phương pháp có tính đặc thù của chủ nghĩa xã hội khoa học là?

- A. Logic và lịch sử
- B. Phân tích và so sánh
- C. Phương pháp khảo sát và phân tích về mặt chính trị - xã hội dựa trên các điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể
- D. Thống kê và so sánh

Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 23)

Câu 13: Thực chất của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Là cuộc cải biến cách mạng về chính trị
- B. Là cuộc cải biến cách mạng về kinh tế
- C. Là cuộc cải biến cách mạng về tư tưởng và văn hóa
- D. Tất cả các câu đều đúng

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 58 – 59)

Câu 14: Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước ta bắt đầu từ khi nào?

- A. 2/ 1930
- B. 4/ 1975
- C. 5/ 1954
- D. 8/ 1945

Đáp án đúng: B

Giải thích: Ở nước ta, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bắt đầu từ năm 1954 ở miền Bắc và từ năm 1975 trên phạm vi cả nước

Câu 15: Nền kinh tế tri thức được xem là?

- A. Một giai đoạn mới của CNTB hiện đại
- B. Một hình thái kinh tế - xã hội mới
- C. Một nấc thang phát triển của lực lượng sản xuất
- D. Một phương thức sản xuất mới

Đáp án đúng: C

Câu 16: Đây là đặc trưng nổi bật của Nhà nước XHCN?

- A. Nhà nước XHCN là công cụ chuyên chính giai cấp, nhưng vì lợi ích của tất cả những người lao động, tức là tuyệt đại đa số nhân dân.
- B. Nhà nước XHCN là công cụ cơ bản để thực hiện quyền lực của nhân dân lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- C. Nhà nước XHCN là một kiểu Nhà nước đặc biệt. Sau khi những cơ sở kinh tế xã hội cho sự tồn tại của Nhà nước mất đi thì nhà nước cũng không còn, Nhà nước tự tiêu vong.
- D. Nhà nước XHCN là yếu tố cơ bản của nền dân chủ XHCN

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 72) Càng hoàn thiện bao nhiêu, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa lại càng tự tiêu vong bấy nhiêu

Câu 17: Giai cấp công nhân là tập đoàn người lao động sử dụng công cụ sản xuất có tính:

- A. Công nghiệp
- B. Cả 3 đáp án đều đúng
- C. Thô sơ
- D. Thủ công

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 28) Giai cấp công nhân với phương thức lao động công nghiệp trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa

Câu 18: Chọn đáp án đúng trong các đáp án sau: Đây là phát kiến vĩ đại và C. Mác và Ph. Ăngghen

- A. Học thuyết giá trị thặng dư
- B. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử
- C. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 11)

Câu 19: Chọn đáp án SAI trong các đáp án: Hạn chế cơ bản của CNXH không tương trước C. Mác là:

- A. Chưa phát hiện ra được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- B. Chưa thấy được bản chất bóc lột và quá trình phát sinh, phát triển và diệt vong tất yếu của CNTB
- C. Chưa đưa ra được những luận điểm có giá trị về xã hội trong tương lai
- D. Không dùng bạo lực cách mạng để xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 10)

Câu 20: Tác phẩm nào đánh dấu sự ra đời của CNXH khoa học

- A. Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tột cùng của CNTB
- B. Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản
- C. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản
- D. Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 11)

Câu 21: Tác phẩm đầu tiên mà C.Mác và Ph.Ăngghen viết chung là tác phẩm nào?

- A. Gia đình thần thánh
- B. Hệ tư tưởng Đức
- C. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản
- D. Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh

Đáp án đúng: A

Câu 22: Ai là người sáng lập chủ nghĩa xã hội không tưởng- phê phán

- A. Cả 3 tác giả
- B. Owen
- C. Phurie
- D. Xanh-xi-mong

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 9)

Câu 23: Chủ nghĩa xã hội khoa học sử dụng phương pháp luận chung nhất là

- A. Phương pháp duy tâm chủ quan
- B. Phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử
- C. Phương pháp luận siêu hình
- D. Phương pháp trừu tượng hóa khoa học

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 23)

Câu 24: Đáp án nào KHÔNG phải là phương pháp nghiên cứu của CNXH khoa học

- A. Phương pháp kết hợp lý luận với thực tiễn
- B. Phương pháp liên ngành
- C. Phương pháp logic và lịch sử
- D. Phương pháp nghiên cứu định lượng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 23 – 24)

Câu 25: Đối tượng nghiên cứu của CNXH khoa học là gì?

- A. Cả 2 đáp án đều sai
- B. Cả 2 đáp án đều đúng
- C. Những nguyên tắc cơ bản, những điều kiện, những con đường và hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nhằm hiện thực hóa sự chuyển biến từ CNTB lên CNXH và chủ nghĩa cộng sản
- D. Những quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn thấp là CNXH

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 23)

Câu 26: Phát kiến này của C.Mác và Ph.Ăngghen là sự khẳng định về mặt triết học sự sụp đổ của chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội đều tất yếu như nhau

- A. Học thuyết giá trị thặng dư
- B. Học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- C. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật biện chứng
- D. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 11)

Câu 27: Sự kiện lịch sử nào đã đưa CNXH từ lý luận trở thành hiện thực

- A. Cách mạng tháng Mười Nga
- B. Công xã Pari
- C. Phong trào công nhân thành phố dệt Lion
- D. Phong trào hiến chương những người lao động ở nước Anh

Đáp án đúng: A

Câu 28: Để phát triển giai cấp công nhân về số lượng và chất lượng, theo chủ nghĩa Mác – Lênin phải đặc biệt chú ý đến biện pháp cơ bản nào?

- A. Không ngừng đào tạo về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức lối sống, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp
- B. Phát triển công nghiệp và sự trưởng thành của Đảng Cộng Sản

C. Phát triển công nghiệp – “tiền đề thực tiễn tuyệt đối cần thiết”

D. Sự trưởng thành của Đảng Cộng Sản – hạt nhân chính trị quan trọng của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 35)

Câu 29: Chọn đáp án đúng nhất. Về phương diện chính trị - xã hội, giai cấp công nhân có đặc điểm là:

A. Là sản phẩm của quá trình phát triển nền kinh tế hàng hóa

B. Là sản phẩm của quá trình phát triển xã hội phong kiến

C. Là sản phẩm của quá trình phát triển đại công nghiệp cơ khí

D. Là sản phẩm xã hội của quá trình phát triển tư bản chủ nghĩa

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 29) Về phương diện chính trị xã hội thì giai cấp công nhân là sản phẩm của quá trình phát triển tư bản chủ nghĩa. Về phương diện kinh tế xã hội, giai cấp công nhân là sản phẩm của nền sản xuất đại công nghiệp.

Câu 30: Những biến đổi chính về đặc điểm chủ yếu của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay là:

A. Công nhân là công nghiệp, nắm vững khoa học – công nghệ, và công nhân trẻ được đào tạo nghề, là lực lượng chủ đạo trong cơ cấu giai cấp công nhân

B. Công nhân trí thức, nắm vững khoa học – công nghệ tiên tiến, và công nhân trẻ được đào tạo nghề theo chuẩn nghề nghiệp; học vấn, văn hóa, được rèn luyện trong thực tiễn sản xuất và thực tiễn xã hội, là lực lượng chủ đạo trong cơ cấu giai cấp công nhân

C. Tăng nhanh về số lượng, nhưng tăng chậm về chất lượng

D. Đa dạng về cơ cấu xã hội, nhưng chưa có đa dạng về cơ cấu nghề nghiệp, có mặt trong mọi khu vực xã hội

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 41)

Câu 31: Chọn đáp án đúng nhất. Ý thức hệ tiên tiến của giai cấp công nhân là:

A. Chủ nghĩa Mác – Lênin

B. Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

C. Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng dân chủ tư sản tiến bộ

D. Không có đáp án nào đúng

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 31)

Câu 32: Khái niệm “Chuyên chính của giai cấp công nhân” được sử dụng lần đầu tiên trong tác phẩm nào?

A. Hệ tư tưởng Đức

B. Những nguyên lý của CNCS

C. Nội chiến ở Pháp

D. Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản

Đáp án đúng: D

Câu 33: Nội dung chính yếu, nổi bật, thể hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay về phương diện chính trị - xã hội là:

A. Giữ vững bản chất giai cấp của Nhà nước, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ với các đảng viên

B. Giữ vững bản chất giai cấp của Đảng

C. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

D. Không có đáp án đúng

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 31)

Câu 34: Phát kiến này của C. Mác và Ăngghen đã khắc phục một cách triệt để những hạn chế có tính lịch sử của CNXH không tưởng phê phán, đồng thời luận chứng và khẳng định về phương diện chính trị - xã hội sự diệt vong không tránh khỏi của CNTB và sự thắng lợi tất yếu của CNXH

A. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật biện chứng

B. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử

C. Học thuyết về giá trị thặng dư

D. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 32)

Câu 35: Đặc điểm chủ yếu của giai cấp công nhân Việt Nam ở đầu thế kỷ XX là:

- A. Làm chủ quá trình sản xuất
- B. Quy mô lớn và chất lượng giai cấp công nhân cao
- C. Số lượng giai cấp công nhân Việt Nam khi ra đời còn ít, những đặc tính của công nhân với tư cách là sản phẩm của đại công nghiệp chưa thật sự đầy đủ
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 40)

Câu 36: Liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội có thuận lợi nào

- A. Công nhân và trí thức đa số xuất thân từ nông dân
- B. Nông dân đại diện cho nền sản xuất nhỏ
- C. Số lượng giai cấp công nhân ít
- D. Trí thức không có hệ tư tưởng riêng

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 41)

Câu 37: Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực xã hội là gì?

- A. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động là chủ đạo
- B. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo nhu cầu là chủ đạo
- C. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo năng lực là chủ đạo
- D. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện xã hội là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bóc lột, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại, thiết lập công bằng xã hội trên cơ sở thực hiện nguyên tắc phân phối theo vị trí – việc làm là chủ đạo

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 53)

Câu 38: Chủ nghĩa xã hội là một chế độ xã hội tốt đẹp,... của hình thái kinh tế - xã hội của cộng sản chủ nghĩa

- A. Giai đoạn kết thúc
- B. Giai đoạn quá độ
- C. Giai đoạn sau
- D. Giai đoạn đầu

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 48)

Câu 39: Luận điểm nào sau đây là phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta? Chọn câu trả lời ĐÚNG

- A. Tất cả các đáp án trên
- B. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân
- C. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất
- D. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 63)

Câu 40: Luận điểm nào sau đây KHÔNG phải là phương hướng cơ bản phản ánh con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

- A. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân
- B. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất
- C. Xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh

D. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 63)

Câu 41: Giai đoạn cao của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa là giai đoạn nào?

A. Cả thời kỳ quá độ và giai đoạn xã hội chủ nghĩa

B. Cộng sản chủ nghĩa

C. Thời kỳ quá độ

D. Xã hội chủ nghĩa

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 49)

Câu 42: Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên lĩnh vực chính trị là gì? Chọn đáp án đúng

A. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc nhân dân lao động tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp

B. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập nhà nước vô sản với nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng một xã hội không giai cấp

C. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập, tăng cường chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc giai cấp công nhân nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản, tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp

D. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội về phương diện chính trị là việc thiết lập, tăng cường chuyên chính vô sản mà thực chất của nó là việc giai cấp nông dân nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 59)

Câu 43: Trong 12 nhiệm vụ cơ bản được đề ra tại Đại hội XII của Đảng Cộng Sản Việt Nam (2016), nhiệm vụ về phương diện văn hóa được xác định là:

A. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa

B. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa

C. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, con người Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa

D. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam và con người Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 65)

Câu 44: Theo quan điểm của các nhà chủ nghĩa xã hội khoa học, có thể khái quát mấy đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội?

A. 4

B. 5

C. 6

D. 7

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 51 – 55)

Câu 45: Thế nào là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam?

A. Là bỏ qua quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa

B. Là bỏ qua toàn bộ hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa

C. Là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất

D. Là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 111)

Câu 46: Ở nước ta cơ quan nhà nước nào sau đây đóng vai trò xây dựng pháp luật:

A. Chính phủ

B. Quốc hội

C. Tòa án
D. Viện Kiểm sát
Đáp án đúng: B

Câu 47: Trong chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa thì bao nhiêu quyền lực đều là của dân, bao nhiêu sức mạnh đều ở nơi dân, bao nhiêu lợi ích đều là vì dân?

A. C. Mác
B. Hồ Chí Minh
C. Ph. Ăngghen
D. V.I. Lênin
Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 81)

Câu 48: Theo quan điểm Mác xít, nhà nước hình thành khi và chỉ khi:

A. Hình thành các hoạt động trị thủy
B. Hình thành giai cấp và đấu tranh giai cấp
C. Nhu cầu tổ chức chiến tranh và chống chiến tranh
D. Xuất hiện các giai cấp khác nhau trong xã hội
Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 76 – 77)

Câu 49: Nội dung nào không phù hợp với quyền lực nhà nước xã hội chủ nghĩa

A. Quyền lực nhà nước của dân, do dân và vì nhân dân
B. Quyền lực nhà nước của đa số nhân dân
C. Quyền lực nhà nước mang tính giai cấp nông dân
D. Quyền lực nhà nước thuộc về liên minh các giai cấp
Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 77) Nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản chất giai cấp công nhân

Câu 50: Chọn phương án trả lời đúng về đặc trưng ở phương diện nhà nước của chủ nghĩa xã hội

A. Chủ nghĩa xã hội có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân – nông dân – trí thức, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động
B. Chủ nghĩa xã hội có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động
C. Chủ nghĩa xã hội có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp nông dân và công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động
D. Chủ nghĩa xã hội nhà nước kiểu mới mang bản chất nhân dân lao động, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân
Đáp án đúng: B
Giải thích: (Gtr 77)

Câu 51: Điểm chung của các nhà nước xã hội chủ nghĩa là

A. Cơ quan chỉ đại diện cho ý chí giai cấp vô sản
B. Quyền lực thuộc về một nhóm lợi ích xã hội
C. Đa nguyên về chính trị
D. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản
Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 77)

Câu 52: Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam là gì?

A. Không có đáp án đúng
B. Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật và tự do lựa chọn ngành nghề
C. Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật
D. Mọi công dân đều bình đẳng và tự do kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế theo quy định của pháp luật
Đáp án đúng: D

Câu 53: Bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa được quy định bởi:

- A. Chế độ phân phối sản phẩm
- B. Chế độ quản lý sản xuất
- C. Chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất
- D. Cơ chế của nền kinh tế

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 78) Chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất

Câu 54: Dân chủ gián tiếp là:

- A. Các tổ chức dân cư thay nhân dân thực hiện quyền lực của nhân dân
- B. Hình thức dân chủ đại diện
- C. Là hình thức dân chủ đại diện, nhân dân ủy quyền thay mặt dân thực hiện quyền lực của nhân dân
- D. Nhân dân ủy quyền cho tổ chức mình bầu ra

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 82)

Câu 55: Cơ cấu xã hội – giai cấp giữ vị trí quan trọng nhất trong cơ cấu xã hội vì: (chọn 1 phương án đúng nhất)

- A. Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan trực tiếp tới vấn đề sở hữu về tư liệu sản xuất, địa vị xã hội và quyền lợi của mỗi người
- B. Cơ cấu xã hội – giai cấp phản ánh lợi ích các giai cấp, tầng lớp trong xã hội
- C. Mỗi xã hội khác nhau lại có các loại hình cơ cấu xã hội – giai cấp khác nhau, khi cơ cấu giai cấp thay đổi thì xã hội cũng thay đổi
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 90)

Câu 56: Tính tất yếu của liên minh là do:

- A. Dưới chủ nghĩa tư bản, các giai cấp công nhân, nông dân và nhiều tầng lớp xã hội khác đều bị bóc lột
- B. Liên minh là cơ sở để thực hiện khối đại đoàn kết dân tộc
- C. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, liên minh giai cấp là cơ sở để phát triển các ngành kinh tế
- D. Đảm bảo quyền lợi của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 93)

Câu 57: Luận điểm sau đây của các nhà xã hội chủ nghĩa khoa học dự báo về xã hội tương lai – xã hội cộng sản chủ nghĩa được viết trong tác phẩm nào? “Thay cho xã hội tư bản cũ, với những giai cấp và đối kháng của giai cấp nó, sẽ xuất hiện một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện phát triển tự do của tất cả mọi người”

- A. Chông Đuyrinh
- B. Luận cương về Phoi-ơ-bắc (Feurbach)
- C. Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản
- D. Tư bản

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 51)

Câu 58: Trong các xu hướng biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp sau, xu hướng nào là xu hướng quyết định nhất:

- A. Xích lại gần nhau giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội về mối quan hệ với tư liệu sản xuất
- B. Xích lại gần nhau giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội về quan hệ phân phối tiêu dùng
- C. Xích lại gần nhau giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội về tinh thần và trình độ lao động
- D. Xích lại gần nhau giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội về đời sống văn hóa, tinh thần

Đáp án đúng: A

Câu 59: Chọn câu trả lời sai: Nội dung liên minh về chính trị là

- A. Bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân
- B. Giữ vững lập trường chính trị - tư tưởng của giai cấp công nhân, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản
- C. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân
- D. Xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh, đập tan âm mưu của kẻ thù

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 99 – 100)

Câu 60: Thực chất của quan hệ liên minh công – nông – trí thức là:

- A. Quan hệ chính trị - xã hội
- B. Quan hệ kinh tế - xã hội
- C. Quan hệ tư tưởng – xã hội
- D. Quan hệ văn hóa – xã hội

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 92) Mức độ liên minh, xích lại gần nhau giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội tùy thuộc vào các điều kiện kinh tế xã hội của đất nước trong từng giai đoạn của thời kì quá độ

Câu 61: Chọn đáp án chính xác nhất

- A. Các loại hình cơ cấu xã hội đều có mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau
- B. Mỗi loại hình cơ cấu xã hội đều có vị trí, vai trò xác định
- C. Trong hệ thống xã hội, cơ cấu xã hội – giai cấp có vị trí quan trọng hàng đầu, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác
- D. Tất cả đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 90)

Câu 62: Cơ cấu xã hội – giai cấp giữ vai trò quan trọng hàng đầu trong hệ thống xã hội bởi lý do sau:

- A. Cơ cấu xã hội – gia cấp liên quan tới các vấn đề chính trị quan trọng
- B. Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan tới các vấn đề giai cấp
- C. Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước, đến các quyền sở hữu, tổ chức quản lý và phân phối
- D. Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan đến những mối quan hệ quan trọng mà các loại hình cơ cấu xã hội khác không có được

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 90)

Câu 63: Để giải quyết tốt mối quan hệ dân tộc và tôn giáo, Đảng Cộng Sản Việt Nam cần phải làm gì? Chọn đáp án KHÔNG đúng:

- A. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo
- B. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với mọi hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo
- C. Nghiêm trị những âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc
- D. Đấu tranh với những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định của pháp luật

Đáp án đúng: B

Câu 64: Chủ trương thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước ta được thể hiện như thế nào? Lựa chọn phương án sai.

- A. Khuyến khích hoạt động tôn giáo mang tính tâm linh, mê tín dị đoan
- B. Mọi công dân không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo đều có quyền và nghĩa vụ xây dựng, bảo vệ tổ quốc
- C. Nghiêm cấm mọi hành vi chia rẽ, phân biệt đối xử với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo
- D. Vận động quần chúng nhân dân tham gia lao động sản xuất, nâng cao trình độ kiến thức để tăng cường sự đoàn kết

Đáp án đúng: A

Câu 65: Tiêu chí quan trọng nhất để phân định một tộc người và có vị trí quyết định đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi tộc người là tiêu chí nào, chọn đáp án đúng

- A. Cộng đồng ngôn ngữ
- B. Truyền thống lịch sử
- C. Truyền thống văn hóa
- D. Ý thức tự giác tộc người

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 106)

Câu 66: Đặc điểm sự chênh lệch về dân số giữa các tộc người của dân tộc Việt Nam được thể hiện ở tiêu chí

- A. Chất lượng dân số
- B. Mật độ dân cư

C. Phân bố dân cư
D. Số lượng cư dân
Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 109)

Câu 67: Tín đồ các tôn giáo Việt Nam phần lớn là đối tượng nào?

- A. Không có đáp án đúng
- B. Là những người lao động chân tay
- C. Là những người lao động trí óc
- D. Nhân dân lao động

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 119)

Câu 68: Đặc trưng cơ bản nhất của dân tộc, quốc gia là đặc trưng nào?

- A. Có chung phương thức sinh hoạt
- B. Có lãnh thổ chung ổn định không bị chia cắt, có sự quản lý của một Nhà nước
- C. Có ngôn ngữ chung
- D. Có nét văn hóa riêng

Đáp án đúng: A
Giải thích: (Gtr 106)

Câu 69: Chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta mang tính chất như thế nào?

- A. Cục bộ trên một số lĩnh vực
- B. Phiến diện, cục bộ trên mọi lĩnh vực
- C. Toàn diện, sâu sắc trên mọi lĩnh vực
- D. Toàn diện, tổng hợp trên mọi lĩnh vực

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 113)

Câu 70: Điền từ còn thiếu vào câu sau: Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu ... của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta

- A. Cấp bách
- B. Cấp thiết
- C. Tinh thần
- D. Vật chất

Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 120)

Câu 71: Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam thường phân bố ở những vị trí nào trên đất nước

- A. ở các vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu vùng xa của đất nước
- B. ở các vùng biển
- C. ở các vùng đồng bằng, nông thôn
- D. ở thành phố

Đáp án đúng: A
Giải thích: (Gtr 110)

Câu 72: Cơ sở hình thành nên gia đình là hai mối quan hệ cơ bản nào?

- A. Khác
- B. Quan hệ huyết thống và quan hệ pháp lý
- C. Quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống
- D. Quan hệ hôn nhân và quan hệ tài sản

Đáp án đúng: C
Giải thích: (Gtr 128)

Câu 73: Hạnh phúc của gia đình là cơ sở để xây dựng hạnh phúc của xã hội, gia đình tồn tại, thì quốc gia, dân tộc, thế giới mới tồn tại. Nhận định trên là:

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa đúng, vừa sai
- D. Đúng

Đáp án đúng: D
Giải thích: (Gtr 130)

Câu 74: Luật hôn nhân và gia đình do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình”. Nhận định trên là:

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa đúng vừa sai
- D. Đúng

Đáp án đúng: D

Ghi chú: (Gtr 134 – 135)

Câu 75: Trong một gia đình, có thể sống chung trong một không gian, nhưng lại có thể bao gồm nhiều hộ gia đình. Nhận định trên là:

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa sai vừa đúng
- D. Đúng

Đáp án đúng: D

Ghi chú: (Gtr 137) Gia đình truyền thống xưa có thể tồn tại đến ba bốn thế hệ cùng chung sống dưới một mái nhà

Câu 76: Với chức năng kinh tế, gia đình phân biệt với các đơn vị kinh tế khác ở điểm nào?

- A. Tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất
- B. Tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu tiêu dùng
- C. Tham gia vào quá trình tái sản xuất ra sức lao động
- D. Tham gia vào tái sản xuất thu hẹp của xã hội

Đáp án đúng: C

Ghi chú: (Gtr 132)

Câu 77: Ngày nay, ở Việt Nam cũng như trên thế giới không thừa nhận quan hệ cha mẹ nuôi (người đỡ đầu) với con nuôi (được công nhận bằng thủ tục pháp lý) trong quan hệ gia đình. Nhận định trên là:

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa đúng, vừa sai
- D. Đúng

Đáp án đúng: B

Ghi chú: (Gtr 129) Ngày nay, ở Việt Nam cũng như trên thế giới còn thừa nhận quan hệ cha mẹ nuôi (người đỡ đầu) với con nuôi (được công nhận bằng thủ tục pháp lý) trong quan hệ gia đình

Câu 78: Quan hệ huyết thống là:

- A. Quan hệ khác
- B. Quan hệ pháp lý
- C. Quan hệ tự nhiên
- D. Quan hệ xã hội

Đáp án đúng: C

Ghi chú: (Gtr 128). Đây là mối quan hệ tự nhiên, là yếu tố mạnh mẽ nhất gắn kết các thành viên trong gia đình với nhau

Câu 79: Hãy xác định hình thức gia đình sau: tồn tại trong xã hội nguyên thủy, đó là “... tình trạng trong đó những người chồng sống theo chế độ nhiều vợ, và vợ của họ cũng sống theo chế độ nhiều chồng, và vì vậy, con cái chung đều coi là chung của cả hai bên”

- A. Gia đình cá thể
- B. Gia đình huyết tộc
- C. Gia đình tập thể
- D. Khác

Đáp án đúng: C